

Số: 10/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 06 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 516/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh ngày 30/12/1999.

Địa chỉ: ấp M, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Võ Thanh P**, sinh ngày 28/6/2003.

Địa chỉ: ấp M, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Võ Thanh P.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Võ Thanh P xác định không có con chung, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

**2.2. Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Võ Thanh P không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

**2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm án phí chị T đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0012582 ngày 22/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) hoàn trả lại cho chị T.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Vĩnh Long;
- UBND xã Lục Sĩ Thành (xã Lục Sĩ Thành, huyện Trà Ôn cũ), tỉnh Vĩnh Long (GCNKH số 73/2024 ngày 16/12/2024);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Võ Thị Tám**